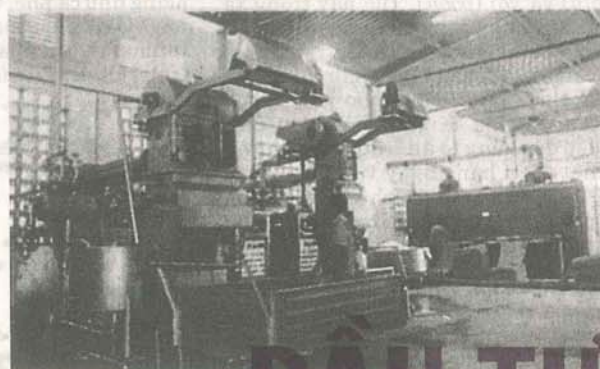
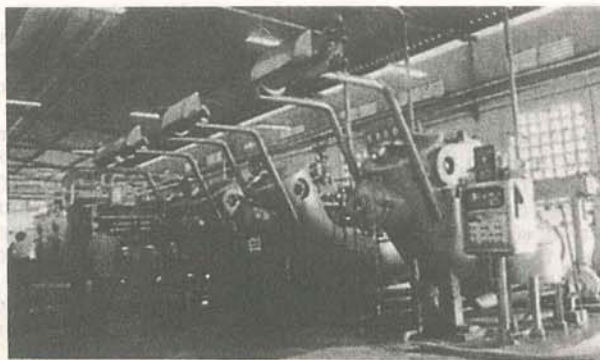


Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn TP.HCM đã có thêm 91 dự án đầu tư nước ngoài được cấp giấy phép hoạt động xấp xỉ với số dự án năm 1994 (90 dự án), với tổng vốn đầu tư lên đến 1.889,8 triệu USD, vốn pháp định 740,4 triệu USD. Tỷ lệ góp vốn của nước ngoài là 72,51%. Trung bình, một dự án đầu tư có mức vốn 20,7 triệu USD, gần gấp đôi các năm trước. Có 56 dự án liên doanh, vốn đầu tư 1.717,6 triệu USD, 6 dự án hợp tác kinh doanh (26,14 triệu USD, và 29 dự án 100% vốn nước ngoài (146 triệu USD). Có 12 dự án hoạt động dưới 10 năm, 56 dự án từ 10 - 20 năm, 23 dự án trên 20 năm (đây cũng chính là những dự án có số vốn đầu tư lớn hơn cả: 1041,6 triệu USD, chiếm 55,12% so tổng số). Trong 9 tháng qua, còn có thêm 5 chi nhánh ngân hàng mở tại TP.HCM: Deust-cache Bank, Hongkong Bank, Siam Bank, United Oversea, Shinhan Bank với tổng vốn đầu tư 70 triệu USD.

Tính đến nay, trên địa bàn TP.HCM có 439 dự án đầu tư nước ngoài còn hiệu lực, tổng vốn đầu tư 5986,13 triệu USD. Có 15 dự án thuộc TW quản lý, vốn đầu tư 429,1 triệu USD. Tỷ lệ góp vốn phía nước ngoài là 72,92%. Có 312 dự án từ 10 - 20 năm, vốn đầu tư 550 triệu USD. Thời gian hoạt động trên 20 năm có 92 dự án với tổng vốn là 3.698 triệu USD.

Theo thống kê, cho đến nay đã có hơn 1/2 số dự án đầu tư nước ngoài trên địa bàn đã đi vào hoạt động. Đầu tư có được doanh thu là 14%, 8% đang chuẩn bị xây dựng cơ bản và đến 28% hiện chưa triển khai góp vốn. Số này phần lớn mới có giấy phép đầu tư.

Các cơ sở đầu tư nước ngoài hiện đang sử dụng 32,5 ngàn lao động, trong đó đến 82% tập trung ở ngành công nghiệp ■



ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI 9 THÁNG ĐẦU NĂM 1995

MINH TÂM

Ngành	Số dự án	Vốn đầu tư (triệu USD)
Tổng số	439	5.986,13
Nông lâm nghiệp	3	64,46
Thủy sản	5	24,14
Khai thác mỏ	1	0,30
Công nghiệp chế biến	251	1.303,55
Sản xuất, phân bón phối điện, khí...	4	243,76
Xây dựng	17	568,63
Thương nghiệp	7	30,89
Khách sạn, nhà hàng	52	1.959,58
Vận tải, kho bãi	30	419,76
Tài chính, tín dụng	12	165,00
Kinh doanh tài sản và dịch vụ tư vấn	50	1.079,86
Giáo dục	1	1,05
y tế, cứu trợ xã hội	2	25,00
Hoạt động văn hóa - TDTT	4	100,15

Nguồn: Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 1995 của Cục thống kê TP.HCM, văn bản số 422/TK - TH

quan cửa khẩu căn cứ vào tờ khai hành lý xuất nhập cảnh (HQ60 - 94), thị thực xuất nhập cảnh, vận đơn gửi hàng, nếu trước ngày 15.2.1995 thì giải quyết thủ tục theo chế độ hành lý qui định tại nghị định số 09/CP ngày 14.11.1992 của Chính phủ. Riêng đối với thuyền viên nếu tàu xuất cảnh trước ngày 06.2.1995 (ngày ban hành Nghị định) thì được hưởng tiêu chuẩn hành lý miễn thuế theo Nghị định 09/CP. Các trường hợp tồn đọng này cũng chỉ được giải quyết đến ngày 15.5.1995.

Khách xuất nhập cảnh có nhu cầu mang theo các vật dụng, để phục vụ mục đích chuyển đi, dưới hình thức tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập thì phải khai báo với

hải quan cửa khẩu là hàng tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập nếu được hải quan cửa khẩu chấp thuận và làm thủ tục thì phải mang theo người khi xuất cảnh hoặc nhập cảnh qua cửa khẩu.

Mọi hành vi vi phạm pháp luật về lĩnh vực hải quan của người xuất nhập cảnh, hoặc các hành vi vi phạm của cán bộ, nhân viên hải quan trong khi thi hành nhiệm vụ, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt hành chính. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo qui định của pháp luật hiện hành ■